

Bản án số: **258/2025/HS-ST**
Ngày 22/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thanh Hà- Giáo viên

Bà Hoàng Thị Bích Diệp

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Phương Ánh Nguyệt- Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3- Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Ông Lê Quang Thiện- Kiểm sát viên.

Ngày 22/12/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 149/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2025/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 10 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 32a/2025/QĐ- HPT ngày 24/10/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 33a/2025/QĐ- HPT ngày 20/11/2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Đức A, sinh năm 2005. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT: Số D ngõ H, phường V- Q, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Số A ngõ C N, phường T, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Sinh viên. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ tên bố: Lê Đức L. Họ tên mẹ: Trần Thị H; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Theo D chỉ bản số 900 lập ngày 22/7/2025 tại PC02- Công an thành phố H. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2025 đến ngày 30/6/2025. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Minh H1, sinh năm 2002; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; HKTT và nơi ở hiện nay: Số E ngõ B T, phường T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên bố: Nguyễn Quốc T. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T1; Chồng: Chưa có ; Có 01 con sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Theo D chỉ bản số 902 lập ngày 22/7/2025 tại PC02- Công an thành phố H. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2025 đến ngày 30/6/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 08/10/2025 bị cáo bị Công an phường P bắt về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Ngày 16/10/2025 bị cáo Cơ quan điều tra Công an thành phố H tạm giữ trong một vụ án khác. Hiện đang bị tạm giữ tại Phân Trại tạm giam Khu vực H- Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Hà Xuân P, sinh ngày 27/9/2008; Tên gọi khác: Không; Giới tính : Nữ; HKTT và Nơi ở hiện nay: Số D ngõ A phố H, phường B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên bố: Nguyễn Đức C. Họ tên mẹ: Lê Thị X; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Theo D chỉ bản số 899 lập ngày 22/7/2025 tại PC02- Công an thành phố H. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2025 đến ngày 30/6/2025. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Phương A1, sinh ngày 26/12/2007; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ ; HKTT: Số E P, phường V- Q, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: P210- A V, phường Đ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: Lê Công Đ. Họ tên mẹ: Nguyễn Lan P1; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Theo D chỉ bản số 901 lập ngày 22/7/2025 tại PC02- Công an thành phố H. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2025 đến ngày 24/6/2025. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hà Xuân P: Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1987; HKTT và nơi ở: Số D ngõ A phố H, phường B, thành phố Hà Nội- bố đẻ của bị cáo P. Có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Phương A1: Anh Lê Công Đ, sinh năm 1984; HKTT: Số E phố P, phường V- Q, Hà Nội. Nơi ở: P- A8 V, phường Đ, thành phố Hà Nội- bố đẻ của bị cáo Phương A1. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vũ Hương T2, sinh ngày 05/9/2008; HKTT: 507 CT4 giảng Võ, phường G, B, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Số B ngõ A K, phường G, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Hương T2: Chị Vũ Huyền A2, sinh năm 1988; HKTT: 507 CT4 giảng Võ, phường G, B, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Số B ngõ A K, phường G, thành phố Hà Nội- mẹ đẻ của cháu T2. Vắng mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Hương T2 và đại diện hợp pháp đều từ chối không yêu cầu Trợ giúp viên pháp lý bào chữa và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức A quen và yêu cháu Vũ Hương T2 (sinh ngày 05/9/2008; Chỗ ở: Số B ngõ A K, phường G, thành phố Hà Nội) từ tháng 5/2025. Trong thời gian yêu nhau Đức A phát hiện T2 có tình cảm với người khác nên Đức A tức giận, muốn nhờ người gây thương tích Trà sau đó chia tay. Ngày 16/6/2025, Đức A sử dụng điện thoại nhắn tin cho Nguyễn Hà Xuân P để nhờ P gọi thêm người gây thương tích cháu T2. Sau đó, Đức A bảo với P sẽ rủ cháu T2 đi chơi và báo địa điểm để P chờ sẵn chặn xe gây thương tích cho T2, P đồng ý. Sáng ngày 17/6/2025 Đức A nhắn tin cho Vũ Hương T2 rủ đi chơi, T2 đồng ý nên Đức A hẹn tối cùng ngày sẽ đến đón T2 đi uống nước tại khu vực hồ V, phường H, thành phố Hà Nội (nay thuộc phường T, thành phố Hà Nội). Sau khi hẹn được cháu T2, Đức A thông báo cho P tối ngày 17/6/2025 sẽ đón và đưa cháu T2 đến khu vực hồ V uống nước, bảo P chờ trước, khi Đức A đưa T2 đến sẽ chặn gây thương tích cho cháu T2. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Minh H1 nhắn tin qua điện thoại hẹn qua chỗ Nguyễn Hà Xuân P chơi thì P rủ H1 cùng đi gây thương tích cho T2 tại khu vực hồ V, H1 đồng ý. Lúc này, H1 đang ở cùng Lê Phương A1 tại nhà nghỉ N khu vực đường T, thành phố Hà Nội nên H1 đã rủ Phương A1 cùng tham gia gây thương tích cho cháu T2, Phương A1 đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H1 và Phương A1 đi xe máy đến ngõ B đường K, phường K, thành phố Hà Nội để đón P. Tại khu vực trên, H1 gặp bạn xã hội là Nguyễn Hoàng Quốc A3 (sinh ngày 4/2/2009; Chỗ ở: Số A đường T, phường H, thành phố Hà Nội); Nguyễn Bá Q (sinh ngày 10/03/2009; Chỗ ở: B, chung cư O, phường H, thành phố Hà Nội) cùng H2 (chưa rõ nhân thân lai lịch). H1 đã rủ Quốc A3, Q và H2 đi uống nước tại khu vực hồ V, Quốc A3, Q và H2 đồng ý (H1 không nói cho Quốc A3, Q

và H2 biết việc tìm T2 để đánh). Sau đó, nhóm của H1 đi xuống khu vực hồ V. Khoảng 22h30 phút cùng ngày, Lê Đức A chở T2 đến khu vực hồ V thì P phát hiện nên gọi Phương A1 và P. Phương A1 điều khiển xe máy chở H1 và P đuổi theo đến trước số BT22- BT23 khu đô thị V, phường T, thành phố Hà Nội thì đuổi kịp xe của Đức A và T2. Lúc này, H1 cùng P kéo T2 xuống xe nhưng T2 ôm chặt Đức A làm xe máy đổ xuống đường. P, H1 tiếp tục dùng tay túm tóc kéo cháu T2 xuống xe, Phương A1, H1 và P dùng chân tay đánh cháu T2. Lúc này, Đức A đứng cạnh chứng kiến cháu T2 bị đánh nhưng không can ngăn. Do thấy có đông người qua lại nên P, Phương A1, H1 đưa cháu T2 ra giàn hoa bằng bê tông ven hồ V (cách địa điểm ban đầu khoảng 30 mét), Đức A đi theo. Tại đây P, H1, Phương A1 tiếp tục dùng chân tay đánh cháu T2 khoảng 4 - 5 phút, khi thấy có người nói là nhiều người qua lại nên P dừng lại sau đó H1 kéo cháu T2 lên xe máy của Phương A1, H1 cầm lái cháu T2 ngồi giữa, Phương A1 ngồi sau xe giữ đưa cháu T2 đi theo ra đường T rẽ lên phía đê Sông H khi đến đoạn đường dưới đê cạnh hồ C, phường Y, thành phố Hà Nội thì dừng lại cho cháu T2 xuống xe. Tại đây, H1 và Phương A1 tiếp tục có lời qua tiếng lại với cháu T2. Khoảng một lúc sau, P đến, tiếp tục lao vào đánh cháu T2, H1 và Phương A1 cũng lao tới đánh cháu T2. Trong lúc đánh cháu T2, H1, P và Phương A1 có hành vi lột áo ngoài của cháu T2 nhưng do cháu T2 chống cự và Đức A can ngăn nên nhóm của H1 dừng lại. Sau đó nhóm H1, P, Phương A1 và Đức A bỏ về bỏ lại cháu T2 một mình tại hiện trường. Quá trình gây thương tích cho cháu T2, H1, P và Phương A1 trực tiếp dùng chân tay đánh cháu T2. Ngoài ra không có ai khác gây thương tích cho cháu T2. Quá trình H1, P và Phương A1 gây thương tích cho cháu T2 có những người chứng kiến gồm: Nguyễn Hoàng Quốc A3; Nguyễn Bá Q; đối tượng H2 (chưa rõ nhân thân) là bạn của Nguyễn Minh H1 ngoài ra còn có Lê Văn Hoàng L1 (sinh ngày 10/3/2009; HKTT: P1604 tổ hợp Chung cư V, phường K, thành phố Hà Nội), Phan Đăng Q1 (sinh ngày 03/4/2009; HKTT: A17 Nơ 10 Khu đô thị Đ, phường P, thành phố Hà Nội), Nguyễn Đức H2 (Sinh năm 2005; HKTT: P310 N21 L, phường Đ, thành phố Hà Nội) và Lê Đức H3 (Sinh ngày 06/3/2009; HKTT: Số D ngõ H, phường V- Q, thành phố Hà Nội) là bạn của Lê Đức A, được Đức A rủ xuống khu vực hồ V chơi, uống nước. L1, Đăng Q1, H2 và H3 không biết việc Đức A và P hẹn đánh T2. Đến 17 giờ 00 phút ngày 18/6/2025, mẹ đẻ của T2 là chị Vũ Huyền A2 (sinh năm 1988, Chỗ ở: Số B ngõ A K, phường G, thành phố Hà Nội) dẫn T2 đến Công an phường V trình báo về nội dung vụ việc.

Ngày 20/6/2025, Lê Đức A, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1 và Nguyễn Minh H1 đến Công an phường V đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung nêu trên và phù hợp với nội dung lời khai của T2.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Hà Xuân P, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone.11 màu đen, số IMEI 1: 356863111873361, số IMEI 2: 356863111893773
- Thu giữ của Lê Đức A, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu ghi, số IMEI 1: 35173227902405, số IMEI 2: 351732279117819,
- Thu giữ của Lê Phương A1, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh, số IMEI 1: 35559119012454, số IMEI 2: 35551190347715.
- Thu giữ của Nguyễn Minh H1, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng đồng, số IMEI 1: 35728609223781, số IMEI 2: 357286092285265.

Cơ quan điều tra tiến hành Trưng cầu giám định thương tích đối với thương tích của Vũ Hương T2 tuy nhiên T2 và gia đình kiên quyết từ chối giám định thương tích, tự chịu trách nhiệm và không yêu cầu bồi thường gì đối với thương tích của T2. Sau khi vụ việc xảy ra Ủy ban nhân dân phường V xác định vụ việc ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa bàn phường và có dấu hiệu gây rối trật tự công cộng.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSKV3 ngày 27/9/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội đã truy tố các bị cáo Lê Đức A, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1 về tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo các bị cáo Lê Đức A, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1 giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng. Các bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò và nguyên nhân thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lê Đức A 12 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Minh H1 12- 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt:

Nguyễn Hà Xuân P 06- 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 24 tháng.

Lê Phương A1 06- 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 24 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu ghi của Lê Đức A; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng đồng của Nguyễn Minh H1; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu đen của Nguyễn Hà Xuân P; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh của Lê Phương A1.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn tình cảm giữa Lê Đức A và cháu Vũ Hương T2, ngày 16/6/2025, Lê Đức A đã có hành vi nhắn tin cho Nguyễn Hà Xuân P nhờ P rủ thêm người để đánh T2, P đồng ý và đã rủ thêm Lê Phương A1, Nguyễn Minh H1 cùng tham gia. Khoảng tối ngày 17/6/2025, khi Đức A chở T2 xuống khu vực hồ V, phường T, thành phố Hà Nội thì Phương A1 điều khiển xe máy chở theo H1 và P đuổi theo đến khu vực trước số BT22- BT23 khu đô thị V, phường T, thành phố Hà Nội thì đuổi kịp.

H1 và P kéo T2 xuống xe để P, H1 và Phương A1 dùng chân tay đánh T2. Do thấy có đông người qua lại nên P, Phương A1, H1 đưa T2 ra khu vực giàn hoa bằng bê tông ven hồ V (cách địa điểm ban đầu khoảng 30 mét) tiếp tục dùng chân tay đánh Trà. Tại đây, do có nhiều người qua lại, H1 kéo T2 lên xe máy của Phương A1, H1 cầm lái Trà ngồi giữa, Phương A1 ngồi sau xe giữ đưa T2 đến đoạn đường dưới đề cạnh hồ C, phường Y, thành phố Hà Nội thì dừng lại để T2 xuống xe và tiếp tục đánh T2. Tại các thời điểm nhóm của P, H1 và Phương A1 đánh T2, Lê Đức A có mặt chứng kiến, không can ngăn. Vũ Hương T2 và gia đình từ chối giám định thương tích, không đề nghị xử lý đối với Lê Đức A, Nguyễn Hà Xuân P, Nguyễn Minh H1 và Lê Phương A1. Hành vi của Lê Đức A, Nguyễn Hà Xuân P, Nguyễn Minh H1 và Lê Phương A1 đã làm mất trật tự nơi công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội làm ảnh hưởng đến cuộc sống của dân cư trên địa bàn các phường T và Y, thành phố Hà Nội. Ủy ban nhân dân phường V đã có Công văn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố H đề nghị xử lý nghiêm vụ việc nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo Lê Đức A, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1 đủ yếu tố cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 truy tố các bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý, đúng người đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo Lê Đức A, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1 đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của mọi người dân trên địa bàn, gây náo loạn làm mất trật tự, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự trị an của khu dân cư, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân, làm tiềm ẩn nhiều nguy cơ có thể xảy ra các loại tội phạm nguy hiểm khác nên cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét nhân thân, vai trò của từng bị cáo để có mức án phù hợp. Trong vụ án các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo Lê Đức A và Nguyễn Minh H1 có vai trò rủ rôi lôi kéo các bị cáo khác phạm tội nên phải nhận mức án nghiêm khắc hơn. Xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã chủ động ra đầu thú. Bị cáo Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1 phạm tội khi đang độ tuổi vị thành niên, tâm lý còn bồng bột, nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội do bị người khác rủ rôi lôi kéo. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo để giảm nhẹ một hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy các bị cáo Lê Đức A, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Nguyễn Minh H1 do trong thời gian được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tiếp tục phạm tội, bị Công an phường P bắt về hành vi Gây rối trật tự công cộng, hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác. Do vậy cần áp dụng Điều 38 cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan từ chối giám định thương tích, không đề nghị xem xét xử lý các bị cáo về hành vi gây thương tích, không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xét.

[5]. Đối với các đối tượng đi cùng nhóm Nguyễn Hà Xuân P gồm: Nguyễn Hoàng Quốc A3, Nguyễn Bá Q, Lê Văn Hoàng L1, Phan Đăng Q1, Nguyễn Đức H2 và Lê Đức H3 có chứng kiến nhưng do các đối tượng không biết, không bàn bạc trước và không tham gia cùng nhóm của Lê Đức A đánh gây thương tích cho T2. Quá trình di chuyển trên đường không có hành vi gây rối trật tự công cộng. Xét hành vi có mức độ nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng đối với các đối tượng trên và không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu đen của Nguyễn Hà Xuân P, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu ghi của Lê Đức A, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng của Nguyễn Minh H1, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh của Lê Phương A1. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định là tài sản của các bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Đức A, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh H1;

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Đức A;

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự; Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1;

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. **Tuyên bố:** Các bị cáo Lê Đức A, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. **Xử phạt:**

- Nguyễn Minh H1: **14** (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Lê Đức A: **14** (mười bốn) **tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 28 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Lê Đức A cho chính quyền UBND phường T, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Nguyễn Hà Xuân P: **08** (tám) **tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Hà Xuân P cho chính quyền UBND phường B, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Lê Phương A1: **08** (tám) **tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Lê Phương A1 cho chính quyền UBND phường Đ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Lê Đức A, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lê Đức A, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không xem xét do người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu.

4. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone.11 màu đen (đã qua sử dụng, nứt vỡ màn hình) số IMEI 1: 356863111873361, số IMEI 2: 356863111893773; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu ghi (đã qua sử dụng, vỡ mặt kính lưng) số IMEI 1: 35173227902405, số IMEI 2: 351732279117819; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh (đã qua sử dụng, vỡ mặt kính lưng), số IMEI 1: 35559119012454, số IMEI 2: 35551190347715; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng đồng (đã qua sử dụng, vỡ màn hình), số IMEI 1: 35728609223781, số IMEI 2: 357286092285265.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Thi hành án dân sự Khu vực 3- Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật vật chứng số 2026/KV3-052.GN/THA-CA ngày 23/10/2025).

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Đức A, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Hà Xuân P, Lê Phương A1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án đối với những phần liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Toà án ND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3;
- THADS Khu vực 3;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- UBND phường Thanh Xuân, HN;
- UBND phường Bạch Mai, HN;
- UBND phường Đống Đa, HN;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Kim Oanh

